TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM HÀ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.
2. Ông Triệu Tất.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Kiệm, Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2017/QĐST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Trung P, tên gọi khác: không
- Sinh ngày 20 tháng 3 năm 1998 tại huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh;
- Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;
- Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Lê Thị M, sinh năm 1965 (đã chết);
- Vợ, con: chưa. Tiền án, tiền sự: Chưa.
- Bị bắt tạm giam 20/6/2017, đến ngày 17/8/2017 được thay đổi biện pháp bằng biện pháp bảo lĩnh. Hiện tại ngoại nơi cư trú. Có mặt.

*. *Người bị hại:* Hứa Văn Ph, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn TT, xã T, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đinh Văn L, sinh năm 1971. Địa chỉ: Phố LAC, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Đỗ Thị T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Phố LAC, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**. Người làm chứng:*

1. Hoàng Văn Đ, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Lương Hoàng V, sinh năm 1997. Địa chỉ: Phố C, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Lưu Văn N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn, xã T, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

4. Phạm Thanh T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

6. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

7. Tô Văn T, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

8. Phùng Văn Q, sinh năm 2000. Địa chỉ: Phố C, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

9. Lê Quang H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Phố C, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

10. Đỗ Hạnh P, sinh năm 1994. Địa chỉ: Phố Phố C, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

11. Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

12. Nguyễn Văn S, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2017, Hứa văn Ph – sinh năm 1997, trú tại Thôn TT, xã T, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh cùng anh Lương Hoàng V – sinh năm 1997, trú tại phố C, thị trấn Đ và một số bạn đến phòng VIP4, tầng 1 quán Gió Lộng của

anh Đinh Văn L - sinh năm 1971, ở phố LAC, thị trấn Đ, huyện ĐH hát Karaoke. Tại quán, Ph gặp người quen là Tô Văn T – sinh năm 2000, trú tại thôn T, xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh. Anh T mời Ph vào phòng VIP3 để hát và uống bia với anh T và Nguyễn Trung P, Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1995 (anh ruột của P), Nguyễn Văn S - sinh năm 1997, Hoàng Văn Đ – sinh năm 2001, đều trú tại xã D, huyện ĐH cùng một số bạn của T . Vào phòng, Ph cầm 01(Một) chiếc cốc nhựa đường kính 05cm, cao 10cm đựng bia mời tất cả mọi người thì được mọi người nâng cốc, riêng anh Đ không nâng cốc, Ph hỏi anh Đ " mày không thích anh à", anh Đ trả lời " ừ ", ngay tức khắc Ph dùng cốc trên tay đập một nhát vào vùng thái dương của anh Đ thì Ph bị một số người trong phòng xông vào dùng tay, chân đấm đá đánh. Được anh V can ngăn, Ph chạy ra khỏi phòng và đi vào bếp của quán Gió Lộng lấy được 01(Một) chiếc muôi bằng kim loại dùng để múc đá kích thước (20x5)cm, quay lại thì thấy nhóm anh Đ đang đứng ở nhà xe, Ph xông vào giằng co, dùng muôi đâm 02 đến 03 nhát vào vùng bụng Đức. Do quen biết với Ph, P và S vào can ngăn thì bị muôi múc đá của Ph đang cầm trên tay khua trúng 01(Một) nhát vào vùng má trái, 01(Một) nhát vào phía sau gáy P và 01 (một) nhát vào bụng S. Bực tức, P chạy sang quán ăn của anh Hoàng Văn B cách đó khoảng 100m lấy 02 (Hai) con dao bằng kim loại, 01(Một) con dao có kích thước (dài 66cm, cán dài 27cm, lưỡi dài 39cm, bản rộng 05cm, mũi nhọn); 01(Một) con dao có kích thước (dài 69cm, cán dài 33cm, lưỡi dài 36 cm, bản rộng 4,5cm, mũi nhọn), đựng trong một hộp bìa cát tông do Phúc để đó từ trước. P quay lại đến khu vực trước cửa quán GL thấy và đưa cho S 01(Một) con dao dài 66cm nhưng S đã vứt đi, còn P cầm 01(Một) con dao chạy về chỗ Ph đang Giằng co với Đ. Thấy P cầm dao đến, Ph bỏ chạy thì bị trượt chân ngã khuỵu người xuống, P đã dùng hai tay cầm dao chém 02 đến 03 nhát về phía Ph thì có 01(Một) nhát trúng vào cánh tay phải của Ph. Bị chém, Ph bỏ chạy vào phòng vệ sinh của quán GL chốt cửa lại để trốn. P tiếp tục cầm dao đi tìm Ph thì bị Đ đuổi theo giằng được con dao trên tay P vứt đi. Còn P đi đến phòng để đồ của quán GL dùng tay đấm làm vỡ 01(Một) ô kính cửa Pa Nô nhưng không thấy Ph, P tiếp tục đến phòng vệ sinh nơi Ph trốn dùng tay đấm làm vỡ 01(Một) ô cửa kính, thì được anh Phạm Thanh T – sinh năm 1988, trú tại xã Q vào can ngăn ôm đẩy P ra khu vực cách cửa phòng vệ sinh khoảng 02m. Lúc này, Phú từ trong phòng vệ sinh chạy ra giằng co với P, rồi dùng 01(Một) con dao gấp bằng kim loại dài 20cm, lưỡi dài 08cm, bản rộng 01cm, mũi nhọn mà trước đó Ph giằng được của một người không quan biết đâm 02 đến 03 nhát vào cổ và người P, thì được mọi người can ngăn. Sau đó P, Ph được mọi người đưa đi điều trị thương tích.

- Tại các bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215 ngày 15/5/2017; số 220, 221 ngày 16/5/2017; số 222 ngày 17/5/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận:

+/ Thương tích của Hứa Văn Ph thể hiện: Vết thương phần mềm nằm chéo 1/3 giữa mặt sau cánh tay phải, tổn thương cơ tam đầu ngón tay, hiện tại vết thương áp sát, bờ mép sắc gọn dài 7cm, xung quanh sưng nề, đau và hạn chế vận động cánh tay phải, hướng vết thương từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, sau ra trước. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (Mười sáu phần trăm).

+/ Thương tích của Nguyễn Trung P thể hiện: Chấn thương tụ máu dưới da đầu vùng chẩm trái còn sưng nề nhẹ. Vết thương rách da thái dương cung lông mày trái đã được khâu, bờ mép sắc gọn. Vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt trước trong cẳng tay phải, mép vết thương áp sát, bờ mép sắc gọn dài 6,5cm hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt trước trong cẳng tay phải bờ mép sắc gọn dài 0,5cm hướng từ trước ra sau. Vết thương phần mềm mặt trước đầu gối trái, bờ mép sắc gọn dài 0,5cm hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09% (Chín phần trăm).

+/ Thương tích của Nguyễn Trung Đ thể hiện: 05(Năm) vết xước tổn thương nông thượng bì da vùng thái dương trái, gò má trái, vùng ngực trái, mạng sườn trái và lưng trái kích thước lần lượt là (0,6x0,2)cm, (1,5x0,2)cm, (0,2x0,2)cm, (01x0,2)cm, (01x0,2)cm, bờ mép sắc gọn, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ và chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là : 01% (Một phần trăm).

+/ Thương tích của Nguyễn Văn S thể hiện: Vết thương phần mềm vùng mạng sườn trái bờ mép sắc gọn kích thước (0,7x0,2)cm, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ và chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (Một phần trăm). Bút lục từ số 101 đến 118 .

Tại bản Cáo trạng số 12/KSĐT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung P về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2, Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/NQ-UBTVQH ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 3, Điều 7, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 41 BLHS; khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS. Đề nghị: xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*"; cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người bị hại không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện chữa trị bệnh u hạch.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Văn L và Đỗ Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản bị hư hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Hà và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khẳng định khai báo tự nguyện; không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra và truy tố đã thực hiện đều hợp pháp và đúng trình tự tố tụng.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại Hứa Văn Ph, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Văn L, Đỗ Thị T, lời khai của những người làm chứng Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Văn S, Hoàng Văn Đ, Lương Hoàng V, Lưu Văn N, Phạm Thanh T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Ngọc T, Tô Văn T, Phùng Văn Q, Lê Quang H, Đỗ Hạnh P. Kết hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ, bản ảnh hiện trường; giấy chứng nhận thương tích; kết luận giám định thương tích... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ, ngày 11/5/2017, tại quán GL thuộc phố LAC, thị trấn Đ, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Trung P đã có hành vi dùng 01(Một) con dao bằng kim loại dài 69cm, cán dài 33cm, lưỡi dài 36 cm, bản rộng 4,5cm, mũi nhọn chém 01(Một) nhát vào cánh tay phải Hứa Văn Ph gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (Mười sáu phần trăm).

[3]Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung P đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, cụ thể là sức khỏe của anh Hứa Văn Ph - là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ.

[4]Trong vụ án này, nguyên nhân xảy ra xô sát có một phần lớn là do lỗi của người bị hại Hứa Văn Ph khi buông lời gây sự và trực tiếp cầm cốc đập vào đầu anh Nguyễn Trung Đ (anh trai của bị cáo). Tuy nhiên, bị cáo là người đã trưởng thành, có thể nhận thức được đầy đủ những hậu quả do hành vi của mình gây ra. Lẽ ra, bị cáo có thể sử dụng biện pháp khác để hóa giải mâu thuẫn như can ngăn hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết mâu thuẫn. Nhưng bị cáo đã sử dụng một con dao bằng kim loại dài 69 cm (cán 33, lưỡi 36 cm) bản rộng 4,5 cm, mũi nhọn

chém một nhát vào cánh tay phải của anh Hứa Văn Ph. Hành vi nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp "*Dùng hung khí nguy hiểm*". Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Hậu quả của hành vi nói trên dẫn đến anh Hứa Văn Ph tổn hại 16% sức khỏe. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trung P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại khoản 2 – Điều 104 của Bộ luật hình sự.

[5]Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

a)Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hiểm cho nhiều người.

...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11 % đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

[6]Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Hà và quan điểm của kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa truy tố bị cáo ra xét xử trước Tòa án theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[7]Tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hiểm cho từ 02 người trở lên.

...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11 % đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các Điểm a,b,d,đ,e,g,h,i,k,l,m,n và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm."

[8]Điểm b, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 quy định: "*Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có*

lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích;"

[9]So sánh khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì thấy: Tại khoản 2 Điều 104 quy định mức hình phạt tù có khung hình phạt là từ 02 năm đến 07 năm; còn tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù có khung hình phạt là từ 02 năm đến 05 năm. Do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[10]*Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại; sau khi phạm tội, bị cáo đã chủ động bồi thường cho người bị hại và được người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, đ, p, khoản 1và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, có thể cho bị cáo được hưởng mức án thấp dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Mặt khác, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên hội đồng xét xử xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện: giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[11]*Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01(*một*) chiếc muôi xúc đá bằng kim loại màu trắng dài 20cm; 01(*một*) con dao gấp bằng kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dài 8cm, bản rộng 01cm, mũi nhọn, lưỡi sắc, trên cán và lưỡi dao để lại nhiều vết màu nâu đỏ; 01(*một*) chiếc cốc nhựa đường kính 05cm, cao 10cm; 01(*một*) con dao dài 66cm bằng kim loại, cán dài 27cm, lưỡi dài 39cm, bản rộng 05cm, mũi nhọn; 01(*một*) con dao dài 69cm bằng kim loại màu trắng, cán dài 33cm, lưỡi dài 36 cm, bản rộng 4,5cm, mũi nhọn; 01(*một*) con dao dài 80cm bằng kim loại, cán bằng ống tuýp sắt dài 32cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dài 48cm, bản rộng 09cm, có một cạnh sắc và một cạnh có răng cưa; 01(*một*) hộp hình lăng trụ làm bằng bìa cát tông dài 82cm, đáy dài 10cm.

Tất cả những vật chứng trên đây (trong đó có một con dao dài 69cm bằng kim loại màu trắng, cán dài 33cm, lưỡi dài 36 cm, bản rộng 4,5cm, mũi nhọn; 01(một) con dao gấp bằng kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dài 8cm, bản rộng 01cm, mũi nhọn, lưỡi sắc; 01(một) chiếc cốc nhựa đường kính 05cm, cao 10cm là những hung khí bị cáo và những người liên quan trong vụ án đã sử dụng để đánh

nhau) không còn giá trị sử dụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nhận lại, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[12]*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận xong phần trách nhiệm dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến nào khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[13]*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[14]*Các vấn đề khác*:

- Trong vụ án này Hứa Văn Ph có hành vi dùng cốc nhựa đập một nhát vào thái dương anh Nguyễn Trung Đ và dùng muôi xúc đá bằng kim loại đâm vào vùng bụng anh Đ và anh Nguyễn Văn S. Sau đó Ph tiếp tục dùng con dao nhọn đâm Nguyễn Trung P gây thương tích, làm Đ và S mỗi người bị tổn hại 01% sức khỏe, Phúc tổn hại 09% sức khỏe. Nhưng quá trình điều tra P, Đ và S đều có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Ph, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can và Công an huyện Đầm Hà ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ph là có căn cứ đúng pháp luật.

- Nguyễn Trung P có hành vi dùng tay đấm vỡ 01(*một*) ô cửa kính phòng để đồ và 01 (*một*) ô cửa kính phòng vệ sinh của quán GL, trị giá thiệt hại tài sản là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự, nên hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung P phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: khoản 2 - Điều 104 (*thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a,khoản 1 điều này*); điểm b, đ, p - khoản 1, khoản 2 - Điều 46; Điều 47; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 134 (*thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a,khoản 1 điều này*) của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Trung P 18 (*mười tám*) tháng tù. cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (*ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện ĐH, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng điểm a – khoản 1 - Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a – khoản 2 - Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(*một*) chiếc muôi xúc đá bằng kim loại màu trắng dài 20cm; 01(*một*) con dao gấp bằng kim loại màu trắng dài 20cm, lưỡi dài 8cm, bản

rộng 01cm, mũi nhọn, lưỡi sắc, trên cán và lưỡi dao để lại nhiều vết màu nâu đỏ; 01(*một*) chiếc cốc nhựa đường kính 05cm, cao 10cm; 01(*một*) con dao dài 66cm bằng kim loại, cán dài 27cm, lưỡi dài 39cm, bản rộng 05cm, mũi nhọn; 01(*một*) con dao dài 69cm bằng kim loại màu trắng, cán dài 33cm, lưỡi dài 36 cm, bản rộng 4,5cm, mũi nhọn; 01(*một*) con dao dài 80cm bằng kim loại, cán bằng ống tuýp sắt dài 32cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dài 48cm, bản rộng 09cm, có một cạnh sắc và một cạnh có răng cưa; 01(*một*) hộp hình lăng trụ làm bằng bìa cát tông dài 82cm, đáy dài 10cm.

(*Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/8/2017 giữa Công an huyện Đầm Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Hà*.)

Áp dụng: Điều 99 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Báo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- Công an huyện Đầm Hà;
- UBND xã D;
- Thi hành án; Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Ngọc Bình

(*đã ký*)